

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /NQ-HĐND

Quảng Trách, ngày 17 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH KHÓA XX,
KỲ HỌP THỨ 8 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc Hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc Hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 3752/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc Phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho Tiểu dự án 3-Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và phương án phân bổ vốn đầu tư phát

triển ngân sách Trung ương năm 2023 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững, Xây dựng Nông thôn mới;

Xét Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 của UBND huyện Quảng Trạch về việc đề nghị thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 để thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-HĐND ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân huyện và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới, như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Tổng số công trình, dự án năm 2023: 05 công trình, dự án, với số vốn: 3.000 triệu đồng (Chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm).

2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Tổng số công trình, dự án năm 2023: 28 công trình, dự án, với số vốn: 19.293 triệu đồng (Chi tiết tại phụ lục 02 đính kèm)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Trạch khóa XX, kỳ họp thứ 8 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Văn phòng và các Ban thuộc Huyện ủy;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các Tổ ĐB HĐND huyện, ĐB HĐND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- TT HĐND và UBND các xã;
- Website huyện Quảng Trạch;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đạt

Phụ lục 1

**DANH MỤC DỰ ÁN BỔ TRỢ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSTW THỰC HIỆN CTMQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
HUYỆN QUẢNG TRẠCH, NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2023 của HĐND huyện Quảng Trạch)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án	Dự kiến thời gian thực hiện	Địa điểm	Chủ đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư		Kế hoạch 2021-2025	Số vốn đã được bố trí hết năm 2022		Kế hoạch vốn 2023	Ghi chú
					Tổng số tất cả các nguồn vốn	Trong đó: Vốn CT MTQG GNBV		Tổng số	Trong đó: Vốn CT MTQG GNBV		
1	Hạ tầng kỹ thuật kết nối tuyến đường từ Cầu vượt lũ Liên Trường - Phù Hoá đi trung tâm xã Phù Hoá, huyện Quảng Trạch	2023-2025	Phù Hoá	UBND xã Phù Hoá	14,500	5,000	14,500			1,000	
2	Xây dựng chợ Lèn Ròng, xã Phù Hóa	2022-2024	Phù Hoá	UBND xã Phù Hoá	4,500	3,000	3,000	1,500	1,500	600	
3	Cứng hóa các tuyến đường nội đồng thôn Trường Long đi Trường Xuân, xã Phù Hóa	2022-2024	Phù Hoá	BQL xã	2,200	2,000	2,000	1,000	1,000	600	
4	Bê tông hóa đường nội đồng thôn Trường Xuân, xã Phù Hóa	2022-2024	Phù Hoá	UBND xã Phù Hoá	1,600	1,400	1,400	1,000	1,000	400	
5	Bê tông hóa các tuyến đường nội thôn Hậu Thành, Phú Cường, Trường Long, xã Phù Hóa	2022-2024	Phù Hoá	UBND xã Phù Hoá	3,000	2,800	2,800	1,700	1,700	400	
Tổng cộng					25,800	14,200	23,700	5,200	5,200	3,000	



**PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSTW THỰC HIỆN CTMQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
HUYỆN QUẢNG TRẠCH, NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2023 của HĐND huyện Quảng Trạch)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án	Dự kiến thời gian thực hiện	Đơn vị	Chủ đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Kế hoạch 2021-2025	Số vốn đã được bố trí hết năm 2022		Kế hoạch vốn 2023	Ghi chú
					Tổng số tất cả các nguồn vốn	Trong đó: Vốn CT MTQG NTM		Tổng số	Trong đó: Vốn CT MTQG NTM		
1	Xây dựng tường rào sân thể dục thể thao Trường THCS Cảnh Dương	2022-2024	Cảnh Dương	UBND xã Cảnh Dương	2,300	2,067	2,067	885	885	689	
2	Nâng cấp các tuyến đường nội vùng tại thôn Cấp Sơn, xã Cảnh Hóa	2022-2023	Cảnh Hóa	UBND xã Cảnh Hóa	4,500	2,200	2,200	384	384	1,067	
3	Các tuyến đường nội đồng Thôn Thượng Thọ, xã Cảnh Hóa	2023-2024	Cảnh Hóa	UBND xã Cảnh Hóa	4,500	2,000	2,000			1,000	
4	Xây dựng nhà văn hóa thôn 5, xã Liên Trường	2022-2024	Liên Trường	UBND xã Liên Trường	1,950	1,560	1,560	885	885	389	
5	Xây dựng công, khuôn viên sân, hàng rào nhà văn hóa thôn 5, xã Liên Trường	2023-2025	Liên Trường	UBND xã Liên Trường	1,300	1,207	1,207			300	
6	Xây dựng nhà văn hóa thôn Phù Ninh và nâng cấp sân thể thao xã Quảng Thanh	2022-2024	Quảng Thanh	UBND xã Quảng Thanh	4,200	2,767	2,767	885	885	689	
7	Bê tông hóa đường nội thôn Tân Châu, xã Quảng Châu	2022-2024	Quảng Châu	BQL xã	2,000	2,000	2,000	300	300	700	
8	Bê tông hóa đường nội thôn Hạ Lý đi thôn Tân Châu, xã Quảng Châu	2022-2024	Quảng Châu	UBND xã Quảng Châu	3,000	2,800	2,800	1,084	1,084	867	
9	Bê tông hóa đường nội thôn chòm 2 Hòa Lạc, xã Quảng Châu	2022-2024	Quảng Châu	UBND xã Quảng Châu	1,700	1,700	1,700	300	300	500	

TT	Tên công trình, dự án	Dự kiến thời gian thực hiện	Đơn vị	Chủ đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Kế hoạch 2021-2025	Số vốn đã được bố trí hết năm 2022		Kế hoạch vốn 2023	Ghi chú
					Tổng số tất cả các nguồn vốn	Trong đó: Vốn CT MTQG NTM		Tổng số	Trong đó: Vốn CT MTQG NTM		
10	Kiên cố hóa kênh cấp 1 trạm bơm điện thôn Thanh Xuân, xã Quảng Hợp	2022-2024	Quảng Hợp	BQL xã	2,600	2,600	2,600	844	844	1,756	
11	Đường bê tông thôn Hợp Bàn xã Quảng Hợp	2023-2025	Quảng Hợp	UBND xã Quảng Hợp	3,960	3,960	3,960			311	
12	Cải tạo, nâng cấp nhà lớp học 2 tầng 4 phòng, nhà bếp và khuôn viên sân trường mầm non KV Hoà Bình, xã Quảng Hưng	2022-2024	Quảng Hưng	UBND xã Quảng Hưng	3,500	2,767	2,767	885	885	689	
13	Cứng hóa các tuyến đường nội Thôn 1, thôn 2 xã Quảng Kim	2023-2025	Quảng Kim	UBND xã Quảng Kim	2,230	2,030	2,030			1,067	
14	Xây dựng Nhà hiệu bộ 8 phòng 3 tầng Trường Trung học cơ sở xã Quảng Kim	2023-2025	Quảng Kim	UBND xã Quảng Kim	6,000	2,000	2,000	0	0	1,000	
15	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng, 8 phòng học bộ môn Trường Tiểu học Quảng Lưu	2022-2024	Quảng Lưu	UBND xã Quảng Lưu	7,500	2,767	2,767	885	885	689	
16	Nâng cấp Mương thoát nước chống ngập úng thôn Tân Phú và Phú Lộc 3, xã Quảng Phú	2023-2025	Quảng Phú	UBND xã Quảng Phú	2,135	1,882	1,882			689	
17	Xây dựng nhà văn hóa thôn Thanh Bình, xã Quảng Xuân	2023-2025	Quảng Xuân	BQL xã	2,200	1,417	1,417			689	
18	Xây dựng nhà văn hóa thôn 4 xã Quảng Thạch	2022-2024	Quảng Thạch	UBND xã Quảng Thạch	1,420	1,220	1,220	500	500	400	
19	Xây dựng nhà văn hóa thôn 8 và cải tạo nhà văn hóa thôn 1, 2 và 5, xã Quảng Thạch	2022-2024	Quảng Thạch	UBND xã Quảng Thạch	1,490	1,330	1,330	600	600	400	
20	Kiên cố hóa các tuyến đường giao thông tại các thôn (3, 7, 8), xã Quảng Thạch	2022-2024	Quảng Thạch	UBND xã Quảng Thạch	3,000	2,620	2,620	584	584	800	

TT	Tên công trình, dự án	Dự kiến thời gian thực hiện	Đơn vị	Chủ đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư		Kế hoạch 2021-2025	Số vốn đã được bố trí hết năm 2022		Kế hoạch vốn 2023	Ghi chú
					Tổng số tất cả các nguồn vốn	Trong đó: Vốn CT MTQG NTM		Tổng số	Trong đó: Vốn CT MTQG NTM		
21	Xây dựng nhà văn hóa thôn 7, xã Quảng Thạch	2023-2025	Quảng Thạch	BQL xã	1,300	1,170	1,170			300	
22	Nâng cấp tuyến đường nội đồng xã Quảng Thạch (Tuyến cửa ông Đề đi đồng thôn 2, thôn 4)	2023-2025	Quảng Thạch	UBND xã Quảng Thạch	1,100	990	990			167	
23	Cải tạo nhà lớp học 2 tầng Trường Mầm non Quảng Đông - Khu vực 19/5 và làm rập mát Trường Mầm non Quảng Đông - Khu vực tái định cư	2022-2024	Quảng Đông	UBND xã Quảng Đông	1,300	1,200	1,200	600	600	300	
24	Xây dựng nhà văn hóa thôn Đông Hưng, xã Quảng Đông	2022-2024	Quảng Đông	UBND xã Quảng Đông	1,700	1,567	1,567	285	285	389	
25	Kiên cố hóa tuyến kênh nội đồng thôn Hướng Phương, xã Quảng Phương	2023-2024	Quảng Phương	UBND xã Quảng Phương	700	628	628			628	
26	Kiên cố hoá tuyến kênh mương Bầu Sen, thôn Pháp Kệ, xã Quảng Phương	2023-2024	Quảng Phương	UBND xã Quảng Phương	700	627	627			61	
27	Bê tông kênh tưới tiêu đồng Nương, Phúc Tây, thôn Phúc Kiều, xã Quảng Tùng	2023-2025	Quảng Tùng	UBND xã Quảng Tùng	1,200	1,200	1,200			689	
28	Xây dựng sân vận động, khu thể thao, vui chơi giải trí và công, hàng rào, các hạng mục phụ trợ nhà văn hóa thôn Đông Tiến, Văn Hà, Hà Tiến, Hải Lưu xã Quảng Tiến	2022-2023	Quảng Tiến	UBND xã Quảng Tiến	6,150	6,000	6,000	1,682	1,682	2,068	
Tổng cộng					75,635	56,276	56,276	11,588	11,588	19,293	